TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CHÍ LINH** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 96/2020/HS-ST
Ngày: 18-12-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÍ LINH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Ngọc Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Phúc Ân và ông Hoàng Văn Tứ.

- Thư ký phiên toà: Ông Đặng Thái Long - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Trí - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 12 năm 2020, tại nhà văn hóa khu dân cư T, phường S thành phố C, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 128/2020/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 105/2020/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 12 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Lường Văn H, sinh năm 1985, tại huyện T, tỉnh Lai Châu

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: bản N, xã M, huyện T, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): không biết chữ; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lường Văn Ch và bà Lò Thị P; có vợ là Hà Thị K (đã ly hôn) và 2 con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/11/2020 đến ngày 09/11/2020 thì chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt tại phiên tòa.

2. Đèo Văn T, sinh năm 1990 tại huyện T, tỉnh Lai Châu.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: bản N, xã M, huyện T, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 6/12; dân tộc: Thái;

giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con bà Đèo Thị S (đã chết);

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 01/2012/HSST ngày 27/10/2012 của TAND huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu xử phạt bị cáo 9 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản (chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/4/2013)

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/11/2020 đến ngày 09/11/2020 thì chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho các bị cáo:* Ông Nguyễn Trọng P- Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hải Dương. (có mặt)

- *Bị hại:* Anh Ninh Văn Đ, sinh năm 1982.

Trú tại: thôn N, xã L, thị xã K, tỉnh Hải Dương. *(vắng mặt*)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Trần Trọng Th, sinh năm 1967.

2. Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1974.

Đều trú tại: khu dân cư số 6, phường P, thành phố C, tỉnh Hải Dương *(vắng mặt*)

- *Người làm chứng:*

1. Chị Đỗ Thị L, sinh năm 1977.

2. Anh Lê Văn D, sinh năm 1974.

Đều trú tại: khu dân cư số 10, phường P, thành phố C, tỉnh Hải Dương *(vắng mặt*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Anh Ninh Văn Đ là chủ thầu xây dựng và thi công xây dựng nhà cho ông Trần Trọng Th và anh Nguyễn Văn H thuộc khu dân cư số 6, phường P, thành phố C, tỉnh Hải Dương. Lường Văn H, Đèo Văn T là thợ xây dựng làm thuê cho anh Đ. Trong quá trình xây dựng, H thấy tại nơi xây dựng có nhiều tấm tôn, sắt dùng để ghép cốt pha phục vụ việc xây dựng của anh Đ để ở công trình nên H rủ T lấy trộm đem đi bán lấy tiền, T đồng ý. Lợi dung sơ hở vào các buổi trưa, buổi tối khi mọi người nghỉ, không có người trông coi và tránh bị phát hiện nên

từ ngày 15/7/2020 đến ngày 03/8/2020, H và T đã 10 lần lấy trộm tấm tôn, sắt của anh Đ và dùng xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave alpha, màu xanh, biển số 34M1- 4451 (xe mô tô của anh Đ để ở đó để mọi người đi lại phục vụ xây dựng công trình) chở các tấm tôn, sắt đã lấy bán cho cửa hàng thu mua phế liệu của chị Đỗ Thị L ở khu dân cư số 10, phường P, thành phố C, tỉnh Hải Dương (chị L không biết tài sản do trộm cắp mà có) cụ thể những lần như sau:

Từ ngày 15/7/2020 đến ngày 24/7/2020 (05 lần không rõ cụ thể từng ngày) đã lấy tôn và sắt tổng số 373 kg bán được 1.865.000đ;

Ngày 25/7/2020 lấy tấm tôn, sắt hộp tổng số 74 kg bán được 370.000đ;

Ngày 27/7/2020 lấy tấm tôn, sắt hộp tổng số 76 kg bán được 380.000đ;

Ngày 30/7/2020 lấy tấm tôn, sắt hộp tổng số 75 kg bán được 375.000đ;

Ngày 31/7/2020 lấy tấm tôn, sắt hộp tổng số 70 kg bán được 350.000đ;

Ngày 03/8/2020 lấy tấm tôn, sắt hộp tổng số 75 kg bán được 375.000đ;

Tổng số tôn, sắt H, T đã trộm cắp là 743 kg gồm các loại: 195 kg tôn lá, 382 kg ống hộp sắt phi (5x5) cm, 81 kg ống hộp sắt phi (5x10) cm, 61 kg ống thép dạng hình trụ tròn phi 48, 24 kg sắt phi 8 và phi 10. Tổng số tiền đã bán cho chị L là 3.715.000 đồng rồi chia nhau tiêu sài cá nhân hết.

Kết luận định giá tài sản số: 41 ngày 04/9/2019 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Chí Linh kết luận: Tại thời điểm ngày 03/8/2020, các tài sản có giá trị: 195 kg lá tôn đã qua sử dụng có giá trị là 1.950.000 đồng; 382 kg ống hộp sắt phi (5x5) cm đã qua sử dụng có giá trị là 3.820.000 đồng; 81 kg ống hộp sắt phi (5x10) cm đã qua sử dụng có giá trị là 810.000 đồng; 61 kg ống thép dạng hình trụ tròn phi 48 đã qua sử dụng có giá trị là 610.000 đồng; 24 kg sắt đã qua sử dụng có giá trị là 120.000 đồng. Tổng giá trị tài sản mà Lường Văn H, Đèo Văn T đã trộm cắp là: 7.310.000 đồng *(Bảy triệu ba trăm mười nghìn đồng)*.

Việc thu giữ đồ vật, tài liệu; xử lý vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Chí Linh đã thu giữ và trả lại cho anh Ninh Văn Đ 743 kg tôn, sắt, cùng chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave alpha, màu xanh, biển số 34M1- 4451. Anh Đ đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự.

Tại Cáo trạng số: 101/CT-VKS-CL ngày 25/11/2020, Viện kiểm sát nhân dân (viết tắt là VKSND) thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Lường Văn H và bị cáo Đèo Văn T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng và xin được hưởng mức án thấp nhất.

Người bào chữa cho các bị cáo nhất trí quan điểm của đại diện VKS, đề nghị áp dụng thêm điểm i khoản 1 Điều 51 của BLHS đối với bị cáo Hoa và xử phạt bị cáo H từ 12 tháng tù đến 14 tháng tù, xử phạt bị cáo T từ 9 tháng tù đến 12 tháng tù.

Đại diện VKSND thành phố Chí Linh giữ nguyên quan điểm như đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lường Văn H và bị cáo Đèo Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản"

Áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 38, Điều 17, Điều 58, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Xử phạt bị cáo Lường Văn H từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 08/11/2020.

- Xử phạt bị cáo Đèo Văn T từ 10 tháng tù đến 14 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 08/11/2020.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng.

Về trách nhiệm dân sự: không đặt ra giải quyết.

Về án phí: Miễn 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Chí Linh, Điều tra viên, VKSND thành phố Chí Linh, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo Lường Văn H và Đèo Văn T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Trong thời gian từ ngày 15/7/2020 đến ngày 03/8/2020, tại khu vực nhà đang xây dựng của ông Trần Trọng Th, ông Nguyễn Văn H thuộc khu dân cư số 6, phường P, thành phố C, tỉnh Hải Dương, Lường Văn H, Đèo Văn T (là thợ xây) lợi dụng sơ hở đã 10 lần trộm cắp 743 kg tôn, sắt gồm: 195 kg tôn lá; 382 kg ống hộp sắt phi (5x5) cm; 81 kg ống hộp sắt phi (5x10) cm; 61 kg ống thép dạng hình trụ tròn phi 48; 24 kg sắt phi 8 và phi 10 của anh Ninh Văn Đ (là chủ thầu xây dựng) dùng để ghép cốt pha phục vụ thi công. Tổng giá trị là 7.310.000 đồng *(Bảy triệu ba trăm mười nghìn đồng).*

[3] Các bị cáo đều là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi thực hiện là trái pháp luật nhưng vẫn lén lút, lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu để chiếm đoạt tài sản với tổng giá trị là 7.310.000 đồng, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản là khách thể được pháp luật bảo vệ nên hành vi trên của các bị cáo đã phạm tội "***Trộm cắp tài sản***" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, VKSND thành phố Chí Linh truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, không có sự phân công, chuẩn bị từ trước nhưng cũng cần đánh giá về vai trò, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo để có căn cứ áp dụng hình phạt.

Trong vụ án này, bị cáo Lường Văn H là người khởi xướng, rủ rê, tích cực thực hiện hành vi nên giữ vai trò chính, bị cáo T giữ vai trò thực hành tích cực.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, người bào chữa đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ TNHS tại điểm i khoản 1 Điều 51 của BLHS đối với bị cáo H. Tuy nhiên, hành vi của bị cáo H diễn ra liên tiếp trong một thời gian ngắn nên không thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Vì vậy, không có căn cứ chấp nhận đề nghị của người bào chữa.

Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, HĐXX thấy cần thiết cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ tác dụng giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về trách nhiệm dân sự: cơ quan điều tra đã thu hồi tài sản và trả lại cho chủ sở hữu. Bị hại đều nhận lại tài sản và không yêu cầu các bị cáo bồi

thường. Chị Đỗ Thị L không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường số tiền mua tôn, sắt và cho các bị cáo số tiền trên nên không đặt ra việc truy thu của các bị cáo số tiền này.

[6] Về hình phạt bổ sung: các bị cáo đều không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7] Về án phí: Các bị cáo là người dân tộc thiểu số và tại phiên tòa có đề nghị miễn án phí nên các bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, Điều 38, Điều 17, Điều 58, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

1. Tuyên bố: các bị cáo Lường Văn H và Đèo Văn T phạm tội ***"Trộm cắp tài sản"***

2. Xử phạt bị cáo Lường Văn H **16 (*mười sáu*)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 08/11/2020.

3. Xử phạt bị cáo Đèo Văn T **14** (***mười bốn***) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 08/11/2020.

4. Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Các bị cáo Lường Văn H và bị cáo Đèo Văn T được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày. Thời hạn kháng cáo của những người có mặt kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, những người vắng mặt kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND thành phố Chí Linh;
- Công an thành phố Chí Linh;
- Chi cục THADS thành phố Chí Linh;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hải Dương;
- Các bị cáo (qua trại tạm giam);
- Bị hại;
- Người có QL&NV liên quan;
- Lưu: Tòa án, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Hà